

Số: 41/BC-HĐQT

Hạ Long, ngày 19 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên Công ty: **CÔNG TY CP THAN HÀ LÂM-VINACOMIN**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 1, Phố Tân Lập, TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh
- Điện thoại: (0203) 3825339; Fax: (0203) 3821 203; Email: halamcoal@vnn.vn
- Vốn điều lệ: 254.151.990.000 VND
- Mã chứng khoán: HLC
- Mô hình quản trị Công ty:
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện bổ nhiệm Người phụ trách kiểm toán nội bộ.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày, tháng, năm	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐTN	26/4/2021	<p>Đại hội ĐCĐTN năm 2022 thông qua các nội dung dưới đây:</p> <p>(i) Báo cáo kết quả SXKD năm 2021; kế hoạch SXKD năm 2022; định hướng kế hoạch 5 năm 2021-2025 về một số chỉ tiêu chủ yếu; mức cổ tức thanh toán năm 2021; dự kiến mức cổ tức thanh toán năm 2022 $\geq 6\%$ /VĐL.</p> <p>(ii) Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán</p> <p>(iii) Phân phối lợi nhuận 2021: Trong đó mức cổ tức thanh toán năm 2021 là 8% /VĐL</p> <p>(iv) Mức tiền thù lao thanh toán năm 2021; dự kiến mức thù lao năm 2022; tiền lương của cán bộ quản lý năm 2021 và kế hoạch tiền lương của cán bộ quản lý năm 2022.</p> <p>(v) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2022.</p> <p>(vi) BKS Báo cáo về kết quả kinh doanh của Công ty; về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc và cán bộ quản lý khác năm 2021.</p> <p>(vii) Báo cáo hoạt động của BKS năm 2021, phương hướng hoạt động năm 2022, Báo cáo của BKS về thẩm định báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2021</p> <p>(viii) Báo cáo của BKS đề xuất Đại hội lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty</p> <p>* Thông báo với Đại hội về người liên quan của người nội bộ</p>



II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT)

TT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu; Ngày không còn là thành viên HDQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Trọng Tốt	Chủ tịch HDQT (không điều hành)	26/4/2018	
2	Phạm Công Hương	Thành viên HDQT (không điều hành)	26/4/2018	
3	Vũ Ngọc Thắng	Thành viên HDQT	26/4/2018	
4	Trương Ngọc Linh	Thành viên HDQT	26/4/2018	
5	Đình Trung Kiên	Thành viên HDQT	29/6/2020	

2. Các cuộc họp HDQT: Họp 7 Phiên, ban hành 9 Nghị quyết (Phiên từ Phiên 69 đến Phiên 75; Phiên 69 ban hành 3 Nghị quyết riêng)

TT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ dự họp (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Trọng Tốt	7	100	
2	Phạm Công Hương	7	100	
3	Trương Ngọc Linh	7	100	
4	Vũ Ngọc Thắng	7	100	
5	Đình Trung Kiên	7	100	

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

- Ngày 28/12/2022, Chủ tịch HDQT ban hành văn bản số 103/CTr-HDQT về Chương trình kế hoạch hoạt động của HDQT năm 2022 để giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội ĐCĐTN năm 2022 và các Nghị quyết, quyết định của HDQT.

Trên cơ sở nội dung của Nghị quyết ĐHCĐ 2022, 09 Nghị quyết HDQT, 07 Quyết định của HDQT và kết quả giám sát việc thực hiện đối với Ban Giám đốc, HDQT đánh giá chung việc thực hiện của Ban Giám đốc như sau:

3.1. Việc Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết Đại hội ĐCĐTN năm 2022 và Nghị quyết của HDQT:

- Thực hiện các nội dung công việc để tiến hành tổ chức họp Đại hội ĐCĐ năm 2022 đầy đủ và theo đúng KH đã được HDQT ban hành.

- Trình HDQT phê duyệt hoặc thông qua những nội dung thuộc thẩm quyền của HDQT trước khi triển khai thực hiện (mức tiền lương thực hiện năm 2021; Kế hoạch SXKD và KH đầu tư năm 2022; điều chỉnh KH đầu tư năm 2022; chuyển bước dự án; công tác cán bộ và quy hoạch cán bộ; quy chế quản lý....)

- Tổ chức SXKD năm 2022 theo KH và thực hiện chốt danh sách cổ đông để thanh toán cổ tức năm 2021 theo mức cổ tức đã được Đại hội thông qua; các nội dung HDQT thông qua, Giám đốc ban hành Quyết định và gửi đến HDQT để giám sát thực hiện. Đồng thời thực hiện các ý kiến chỉ đạo khác của HDQT và báo cáo kết quả thực hiện.

3.2. Thực hiện KH SXKD 6 tháng đầu năm 2022 dự kiến:

- Than nguyên khai: Đạt 50,4% năm
- Đào lò chuẩn bị SX: Đạt 47,6% năm
- Doanh thu than: Đạt 62,97% năm
- Lợi nhuận SX than: Đạt 64,9%/năm

3.3. Đánh giá chung:

- Qua hoạt động giám sát, HĐQT đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐTN năm 2022, các Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Các nội dung Giám đốc trình đề nghị HĐQT phê duyệt hoặc thông qua đều thuộc thẩm quyền của HĐQT và tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ, hiệu quả. Thực hiện quản lý và sử dụng các nguồn lực, bảo toàn vốn; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; lựa chọn nhà thầu đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đấu thầu; các công trình trọng điểm đảm bảo tiến độ, chất lượng, đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư; SXKD đảm bảo lợi nhuận KH.

- Ban Giám đốc chấp hành các quy định của pháp luật, Quy chế của Công ty trong chỉ đạo, điều hành, không cán bộ nào vi phạm pháp luật.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

(Có phụ biểu kèm theo báo cáo này)

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Trình độ chuyên môn
1	Lương Xuân Quang	Trưởng ban	9/7/2021	Thạc sỹ Kinh tế công nghiệp; Cử nhân kinh tế
2	Trịnh Xuân Khoa	Thành viên	26/4/2018	Cử nhân kinh tế-Kế toán
3	Trần Thị Ngạn	Thành viên	26/4/2018	Cử nhân kinh tế- Kế toán

2. Cuộc họp của BKS: Tổng số cuộc họp: 04 cuộc

TT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Văn Tấn	04	100	100	
2	Trịnh Xuân Khoa	04	100	100	
3	Trần Thị Ngạn	04	100	100	

Nội dung họp:

1. Hoạt động của BKS

Tổng số cuộc họp BKS: Trong 6 tháng đầu năm BKS đã tổ chức 04 cuộc họp. Nội dung cuộc họp:

- Ngày 03/01/2022 họp Thống nhất triển khai thực hiện kế hoạch kiểm soát năm 2022 và thống nhất nội dung kiểm soát quý IV và cả năm 2021 của Công ty;

- Ngày 17/3/2022 họp thống nhất kết quả kiểm soát Quý IV và cả năm 2021 và triển khai nội dung các Báo cáo trình ĐHĐCĐ năm 2022;

- Ngày 15/4/2022 họp thống nhất nội dung các Báo cáo của BKS Công ty để trình ĐHĐCĐ năm 2022;
- Ngày 27/5/2022 họp thống nhất kết quả các nội dung kiểm soát Quý I/2022 của BKS Công ty;

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

2.1. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT:

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị thông qua tham dự các cuộc họp HĐQT thường kỳ, đột xuất và giám sát gián tiếp thông qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu do thư ký hội đồng quản trị, các phòng ban Công ty gửi cho Ban kiểm soát. Trong 6 tháng đầu năm 2022, HĐQT đã có 07 phiên họp (từ phiên 69-75), ban hành 09 Nghị quyết để thông qua hoặc phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT và nghe công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh hằng tháng, quý để đánh giá kết quả thực hiện đồng thời chỉ đạo Công ty thực hiện các nhiệm vụ khác để tổ chức SXKD đạt hiệu quả, phòng ngừa rủi ro.

- Trình tự, thủ tục, nội dung họp HĐQT đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty. Các vấn đề HĐQT phê duyệt đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật có liên quan và kịp thời, không gây trở ngại cho hoạt động chỉ đạo điều hành của Ban giám đốc. Các tài liệu, nội dung họp HĐQT đều chuyển cho BKS nghiên cứu trước. BKS được HĐQT mời dự họp các cuộc họp của HĐQT theo quy định Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế Công ty.

- HĐQT thực hiện việc giám sát các mặt hoạt động của Ban Giám đốc dưới nhiều hình thức như: Thông qua các cuộc họp HĐQT, họp giao ban, họp sản xuất hằng tuần, tháng, quý và qua các báo cáo của Giám đốc....nhằm bảo đảm các nghị quyết, quyết định của HĐQT được thực hiện đầy đủ.

- Mọi quan hệ phối hợp giữa HĐQT, Giám đốc, Đảng ủy Công ty thực hiện đảm bảo Quy chế phối hợp.

2.2. Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc

Thực hiện giám sát hoạt động của ban Giám đốc điều hành thông qua việc tham dự các họp sơ kết, tổng kết hàng tháng, quý... và kiểm tra giám sát trực tiếp các hoạt động quản lý điều hành của Công ty theo kế hoạch hoạt động của BKS. Qua giám sát hoạt động Ban giám đốc, Ban KS đánh giá như sau:

- Ban giám đốc đã triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông, đã tổ chức chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư XDCCB. Trong 6 tháng đầu năm 2022 về cơ bản Công ty hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu theo kế hoạch phối hợp kinh doanh của TKV giao;

- Ban Giám đốc đã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trong Công ty tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các văn bản của TKV, HĐQT Công ty và ban hành các quy định để quản lý, điều hành;

- Tăng cường quản trị chi phí, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng...

* Ngoài ra còn có một số hoạt động khác:

Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng, ban xây dựng dự thảo nội dung các báo cáo, tờ trình gửi HĐQT để HĐQT xem xét báo cáo Đại hội ĐCĐ đảm bảo về mặt nội dung

và thời hạn; Ban giám đốc chuẩn bị đầy đủ các điều kiện tổ chức họp Đại hội ĐCĐ và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 có hiệu quả.

- Trình HĐQT thông qua, phê duyệt: Kế hoạch SXKD (một số chỉ tiêu chủ yếu); Kế hoạch ĐTXD năm 2022; định mức vay tín dụng ngắn hạn và chỉ tiêu tài chính năm 2022; Báo cáo HĐQT về kết quả SXKD, đầu tư XD..., đề nghị HĐQT phê duyệt KHLCNT kịp thời.

- Trình HĐQT xem xét phương án phân phối lợi nhuận năm 2021, KH cổ tức năm 2022 để báo cáo Đại hội quyết định theo thẩm quyền.

- Tổ chức thực hiện công tác cán bộ theo nội dung đã được HĐQT thông qua.

- Thanh toán cổ tức 2021: Sau Đại hội ĐCĐTN 2022, Công ty đã thông báo chốt danh sách người sở hữu chứng khoán để thanh toán cổ tức đảm bảo thời hạn luật định. Mức cổ tức thanh toán là 8%/ VDL theo đúng Nghị quyết ĐHCĐTN năm 2022 thông qua.

2.3. Giám sát công khai người có liên quan và lợi ích có liên quan:

Qua giám sát hàng kỳ, Công ty đã thực hiện báo cáo Người có liên quan và lợi ích có liên quan tại Báo cáo quản trị định kỳ 6 tháng. Đồng thời công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và hằng năm được báo cáo tại Đại hội đồng cổ thường niên tại Công ty.

2.4. Đánh giá chung:

Các hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc đã triển khai đúng Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022 và thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Công ty, đúng pháp luật hiện hành. Không cá nhân nào vi phạm pháp luật; Thực hiện chỉ đạo điều hành Công ty hoàn thành một số chỉ tiêu chủ yếu KHSXKD;

Mối quan hệ phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT, Ban GD và ban KS.

IV. Ban Giám đốc điều hành

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Vũ Ngọc Thắng	09/12/1979	Kỹ sư khai thác mỏ	Bổ nhiệm 08/6/2021
2	Trương Ngọc Linh	13/9/1976	Kỹ sư khai thác mỏ	Bổ nhiệm 01/10/2006
3	Đình Trung Kiên	12/3/1982	Kỹ sư khai thác mỏ	Bổ nhiệm 02/7/2017
4	Nguyễn Văn Sơn	18/4/1967	Kỹ sư cơ điện mỏ	Bổ nhiệm 01/5/2013
5	Cao Việt Phương	23/12/1978	Kỹ sư khai thác mỏ	Bổ nhiệm 01/5/2010

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Vũ Thị Minh Thanh	15/10/1974	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán	04/5/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Tham dự lớp đào tạo nâng cao năng lực nghề nghiệp chức danh kiểm soát viên – Tập đoàn TKV tổ chức ngày 13/6/2022 TKV. Tham dự trao đổi về những khó khăn vướng mắc với Đoàn công tác của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về nghĩa vụ báo cáo và CBTT theo Công văn số 997/TB-SGDHN ngày 15/6/2022. Đồng thời nghe Đoàn công tác trả lời

để góp phần nâng cao chất lượng quản trị Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Có phụ biểu kèm theo báo cáo này*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(có phụ biểu kèm theo Báo cáo này)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

CÁC PHIÊN HỌP HĐQT 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022 (HỌP 07 PHIÊN, BAN HÀNH 09 NGHỊ QUYẾT)
(Kèm theo Báo cáo số...~~4.4~~.../BC-HĐQT ngày...~~19~~.../7/2022)

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	69/K3/ NQ- HĐQT	31/01/2022	<p><u>HĐQT thông qua:</u></p> <p>1. Dự kiến kết quả SXKD năm 2021 về một số chỉ tiêu chủ yếu theo Báo cáo số 71/BC-HLC 12/01/2022 của Giám đốc lợi nhuận trước thuế 58.235 Tr.đ. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD năm 2022 và HĐQT sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty lợi nhuận KH 58.235 Tr.đ; thảo luận thông qua theo Điều lệ của Công ty. Chỉ đạo Giám đốc Công ty xây dựng kế hoạch, giải pháp điều hành, quản trị có hiệu quả các nguồn lực, thực hành tiết kiệm chống lãng phí để hoàn thành và hoàn thành vượt mức Kế hoạch PHKD năm 2022.</p> <p>2. Phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2022 theo nội dung Giám đốc trình HĐQT 114.791 Tr.đ. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký quyết định phê duyệt. Giám đốc Công ty tổ chức rà soát, phân tích, đánh giá lại đối với các dự án để xác định dự án nào thật sự cần thiết thì mới đầu tư năm 2022 và báo cáo HĐQT trước khi triển khai thực hiện các bước tiếp theo.</p> <p>3. Phê duyệt mức năng suất lao động, mức tiền lương và hệ số giãn cách tiền lương giao khoán một số công việc chủ yếu năm 2022. Quá trình thực hiện nếu có ảnh hưởng của yếu tố khách quan cần thay mức năng suất lao động, mức tiền lương và hệ số giãn cách tiền lương giao khoán một số công việc chủ yếu năm 2022, Giám đốc điều chỉnh cho phù hợp nhưng không thấp hơn mức TKV đã thông báo.</p> <p>4. Phê duyệt quyết toán chi tiền thù lao và tiền thưởng năm 2020 của 07 VCQL Công ty kiêm nhiệm thành viên HĐQT, BKS theo nội dung Giám đốc trình HĐQT với tổng số thù lao và tiền thưởng năm 2020 được hưởng và đã chi 100%: 446.430.000 (đ). Trong đó: Thù lao 271.400.000 (đ); thưởng VCQL 175.030.000 (đ). Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký quyết định phê duyệt.</p> <p>5. Chưa thông qua phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của Công ty. Giám đốc Công ty chỉ đạo Kế toán trưởng thực hiện các ý kiến tham gia trong Biên bản họp HĐQT và ý kiến của Trưởng BKS để sửa đổi, bổ sung hoàn thiện dự thảo Quy chế Quản lý tài chính của Công ty và dự thảo văn bản đề Người ĐDPV báo cáo xin ý kiến TKV trước khi biểu quyết phê duyệt quy chế tại phiên họp của HĐQT theo điểm a, khoản 1- Điều 11- Quyết định số 2338/QĐ-TKV, ngày 31/12/2020 của HĐTV-TKV.</p> <p>6. Chưa thông qua phê duyệt Quy chế huy động vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính của Công ty theo nội dung Tờ trình số 2393/TTr-HLC ngày 03/12/2021 và báo cáo thẩm định số 07/BC-TĐQC ngày 11/01/2022 của Tổ thẩm định quy chế. Giám đốc Công ty chỉ đạo Kế toán trưởng cập nhật dự thảo Quy chế Quản lý tài chính của</p>	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>Công ty sau khi TKV đã thông qua đề sửa đổi, bổ sung dự thảo Quy chế huy động vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính của Công ty và trình HĐQT xem xét phê duyệt.</p> <p><u>* HĐQT cho ý kiến chỉ đạo:</u></p> <p>Sau khi nghe Giám đốc Công ty báo cáo về việc lập các báo cáo cuối năm để báo cáo TKV và tổ chức thực hiện Kế hoạch thăm dò khảo sát năm 2022, phương án Phục hồi môi trường bãi thải mức +70 ÷ +170 Khu II Vía 11 Hà Lâm các thành viên HĐQT thảo luận và thống nhất biểu quyết thông qua Nghị quyết như sau:</p> <p>Công ty thực hiện lập các báo cáo định kỳ cuối năm 2021 phải đảm bảo đầy đủ nội dung, số liệu phải thống nhất và phản ánh đúng kết quả SXKD của Công ty trong năm 2021 và gửi báo cáo về TKV theo thời gian quy định. Tổ chức thực hiện Kế hoạch thăm dò khảo sát năm 2022 và phương án Phục hồi môi trường bãi thải mức +70 ÷ +170 Khu II Vía 11 Hà Lâm thực hiện đúng quy định của pháp luật, chỉ đạo của TKV và quy định có liên quan của Công ty, báo cáo HĐQT về kết quả thực hiện.</p>	
2	69.1 K3/NQ- HĐQT	13/01/2022	<p><u>Hội đồng quản trị thông qua:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> Thời gian, địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 <ul style="list-style-type: none"> Ngày tổ chức họp Đại hội dự kiến: 28/4/2022, khai mạc hồi 7h30'. Địa điểm tổ chức họp Đại hội: Họp trực tiếp tại Hội trường Công ty CP Than Hà Lâm- Vinacomin. Địa chỉ: Số 1- Phố Tân Lập – Phường Hà Lâm - Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh. Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022: <i>Dự kiến chậm nhất là ngày 28 /3/2022.</i> Tỷ lệ thực hiện: 1:1 (01 cổ phiếu - 01 quyền biểu quyết) Nội dung họp Đại hội: Các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội ĐCĐThường niên Phân công nhiệm vụ: Thành viên HĐQT giữ chức vụ Giám đốc điều hành thực hiện nhiệm vụ sau: <ul style="list-style-type: none"> Phân công lập dự thảo các báo cáo, tờ trình đại hội. Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, Ban kiểm tra tư cách cổ đông và người đại diện tham dự họp đại hội, Tổ tư vấn. Chuẩn bị các điều kiện để họp đại hội. Về ủy quyền: HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT duyệt các tài liệu phục vụ họp Đại hội. Về Công bố thông tin: Người đại diện theo pháp luật, Người được ủy quyền Công bố thông tin của Công ty thực hiện Công bố thông tin theo quy định của pháp luật. 	100%
3			<u>Hội đồng quản trị thông qua</u>	

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	69.2 K3/NQ- HDQT	13/01/2022	<p>1. Ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật- Giám đốc Công ty vay vốn phục vụ SXKD năm 2022 bằng thể chấp, bảo lãnh trên cơ sở kế hoạch sử dụng, nhu cầu vốn đã làm việc với Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam (TKV) và đảm bảo theo Quy chế quản lý tài chính của Công ty.</p> <p>2. Người đại diện theo pháp luật- Giám đốc Công ty có trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập Phương án huy động vốn cụ thể cho các kỳ; lựa chọn các tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ có lãi suất thấp, ưu đãi nhất. - Sử dụng vốn vay đúng mục đích, có hiệu quả; đảm bảo các chỉ số tài chính (Định mức tín dụng ngắn hạn; Khả năng thanh toán nợ đến hạn; Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu) không vượt quá mức đã được TKV thông báo. - Báo cáo HĐQT Công ty về kết quả thực hiện ủy quyền huy động vốn hàng quý, 6 tháng và năm. Trường hợp cần huy động vốn vượt mức TKV quy định thì phải báo cáo HĐQT và TKV trước khi thực hiện. <p>3. Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.</p>	100%
4	70 K3/NQ- HDQT	10/3/2022	<p><u>Hội đồng quản trị thông qua:</u></p> <p>1. Quyết toán dự án hoàn thành đối với: Dự án đầu tư mua sắm thiết bị lò chợ giá thủy lực di động phục vụ khai thác hầm lò duy trì công suất mỏ: 16 954 930 000 (đ)</p> <p>2. Về quyết toán dự án hoàn thành đối với: Dự án đầu tư các công trình bảo vệ môi trường năm 2019: 22 739 160 712 (đ)</p> <p>3. Thống nhất nội dung dự án đầu tư mua sắm thiết bị lò chợ giá thủy lực di động liên kết xích do đơn vị tư vấn lập. Người đại diện phần vốn Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (TKV) tại Công ty trình TKV xét thông qua theo Quy chế quản lý ĐTXD của Công ty. Trong thời gian chờ TKV thông qua, Giám đốc Công ty chỉ đạo tiếp tục rà soát nhu cầu thiết bị; khảo sát giá thiết bị tương tự của các đơn vị trong TKV đã thực hiện và các đơn vị thương mại để làm cơ sở XD giá gói thầu sau khi dự án được TKV thông qua và HĐQT phê duyệt dự án.</p> <p>4. Cho ý kiến về Dự án đầu tư phục vụ SX năm 2022 trước khi Người ĐDPV-TKV tại Công ty trình TKV thông qua</p> <p>4.1. HĐQT thống nhất với nội dung dự án Đầu tư phục vụ sản xuất năm 2022 - Công ty Cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin do đơn vị tư vấn lập. Người đại diện phần vốn TKV tại Công ty trình TKV xét thông qua theo Quy chế quản lý ĐTXD của Công ty.</p> <p>4.2. Trong thời gian chờ TKV thông qua, Giám đốc Công ty chỉ đạo tiếp tục rà soát nhu cầu thiết bị; khảo sát giá thiết bị tương tự của các đơn vị trong TKV đã thực hiện và các đơn vị thương mại để làm cơ sở xây dựng giá gói thầu sau khi dự án được TKV thông qua và HĐQT phê duyệt dự án.</p> <p>5. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo nội dung Tờ trình số 528//HLC-KTTC ngày 09/3/2022 của Giám đốc Công ty (số liệu theo BCTC năm 2021 đang kiểm toán) để Người ĐDPV của TKV tại Công ty báo cáo TKV xin ý kiến. Giám đốc Công ty chỉ đạo Kế toán trưởng khẩn trương thực hiện các biện pháp nghiệp vụ liên quan hoàn thiện điều chỉnh quyết toán do yếu tố khách quan để đơn vị kiểm toán độc lập sớm hoàn thành báo cáo</p>	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty; Chỉ đạo Kế toán trưởng hoàn thiện nội dung tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021 đảm bảo: Viện dẫn đúng văn bản pháp luật; số được trích các quỹ theo pháp luật, số giám đốc đề nghị trích; đồng thời thực hiện các nội dung thuộc công tác kế toán, hoàn thiện các tài liệu có liên quan đến công văn 585/TKV-KS ngày 17/02/2022 để NĐDPV báo cáo TKV.</p> <p>Ban kiểm soát thực hiện lập các báo cáo của BKS báo cáo TKV theo công văn 585/TKV-KS.</p> <p>6. Báo cáo dự kiến kết quả SXKD 2 tháng đầu năm; thực hiện công tác phòng chống dịch Covid -19. DK kế hoạch tháng 3 và Quý I/2022 của Giám đốc Công ty. Giám đốc Công ty hoàn thiện Phương án điều hành chi phí SXKD của Công ty theo sản lượng 2.425.000 tấn/năm; tăng cường quản trị chi phí; rà soát các nội dung thuê ngoài để khẩn trương thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát KTAT; dự báo cáo nguy cơ tiềm ẩn mất an toàn và đề ra giải pháp hiệu quả; phòng chống dịch Covid -19 có hiệu quả nhằm bảo vệ sức khỏe cho người lao động để huy động vào SX.</p> <p>Công ty cần rà soát, triển khai, báo cáo HĐQT các nội dung liên quan: Công văn số 72/TTĐHSX-ĐT ngày 18/02/22 Vv hoàn thiện các thủ tục pháp lý, tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất, sắp xếp nhà, đất trên địa bàn Tỉnh Quảng Ninh; Công văn số 99/TTĐHSX-KH ngày 07/3/2022 Vv khẩn trương triển khai kế hoạch thuê ngoài; Công văn số 855/TKV-KP ngày 07/3/2022 của TKV V/v thực hiện rà soát văn bản QTNB trong TKV;...</p> <p>7. Điều chỉnh một số nội dung quy chế sau tái cơ cấu. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký quyết định điều chỉnh sau khi Công ty cập nhật đầy đủ, cụ thể vào phụ lục.</p> <p>8. Phương án triển khai kiện toàn ứng viên độc lập HĐQT. Chủ tịch HĐQT phê duyệt Phương án để thực hiện; Công ty báo cáo TKV về thay đổi nhân sự HĐQT, ứng viên nhân sự thành viên độc lập HĐQT sẽ được trình tại ĐHCĐTN năm 2022 và bầu thành viên độc lập HĐQT tham gia HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023. Phòng TCLĐ phối hợp Thư ký Công ty tiếp nhận hồ sơ ứng viên theo Phương án báo cáo HĐQT.</p> <p>9. Bổ nhiệm lại ông Luyện Huy Trọng giữ chức vụ Quản đốc CT vận tải lò 2, thời hạn giữ chức vụ là 5 năm kể từ ngày bổ nhiệm lại 01/4/2022. Giám đốc Công ty căn cứ Nghị quyết này và Quy chế Quản lý cán bộ của Công ty ký quyết định bổ nhiệm và gửi quyết định đến HĐQT giám sát việc thực hiện.</p> <p>* <u>HĐQT triển khai nhân sự thư ký Công ty</u>: Thông qua việc phân công ông Liêu Hồng Minh- Phó phòng ĐTM giúp việc và tiếp cận công việc Thư ký - Người phụ trách quản trị - Người được ủy quyền CBTT của ông Phạm Văn Tác trước khi ông Phạm Văn Tác nghỉ hưu. Giám đốc Công ty ký quyết định phân công nhiệm vụ cho ông Liêu Hồng Minh. Các công việc khác của ông Liêu Hồng Minh tại Phòng ĐTM giữ nguyên.</p>	
			<p><u>Hội đồng quản trị thông qua</u></p> <p>1. Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Công ty CP Than Hà Lâm –Vinacomin với nội dung chính dưới đây:</p>	

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung						Tỷ lệ thông qua	
			TT	Quỹ lương	Hạch toán giá thành năm 2021 (Tr.đ)	Dự phòng năm 2020 chuyển sang năm 2021 (Tr.đ)	Đã chi đến 31/12/2021 (Tr.đ)	Dư quỹ lương đến 31/12/2021 (Tr.đ)		
5	71 K3/NQ- HDQT	30/3/2022	a	b	1	2	3	4=1+2-3	100%	
			Tổng			668.810	23.145	542.461		149.494
			1	Người lao động	666.308	23.145	540.499	148.954		
			2	Người quản lý	2.502		1.962	540		
			<p>- Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký quyết định phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Công ty CP Than Hà Lâm – Vinacomin.</p> <p>- Giám đốc có văn bản gửi BCH Công đoàn Công ty đề thống nhất tiền lương trích lập dự phòng cho năm 2022 và thời gian chi theo quy định của pháp luật và Quy chế Quản lý tiền lương và phân phối thu nhập của Công ty.</p>							
6	72 K3/NQ- HDQT	16/4/2022	<p><u>Hội đồng quản trị thông qua</u></p> <p>1. HĐQT tán thành điều chỉnh nội dung hợp ĐHCĐ thường niên năm 2022 như sau: Việc xem xét miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thành viên độc lập HĐQT không đưa vào nội dung chương trình hợp ĐHCĐ thường niên năm 2022 và xin ý kiến ĐHCĐ thường niên năm 2022 việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT sẽ được HĐQT xem xét, kiện toàn sau ĐHCĐ thường niên năm 2022 hoặc chậm nhất là thực hiện trong ĐHCĐ thường niên năm 2023 (Đại hội nhiệm kỳ 2023-2028); Người được ủy quyền CBTT thực hiện CBTT trên Website của Công ty trong ngày 16/4/2022 để các cổ đông tiếp cận.</p> <p>2. Điều chỉnh Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lợi nhuận trước thuế : 87.341 Tr.đồng - Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp: 17.715 Tr.đồng - Lợi nhuận còn lại sau thuế 69.626 Tr.đồng + Trả cổ tức (8% Vốn Điều lệ) 20.332 Tr.đồng + Trích quỹ đầu tư phát triển (30% LNST) 20.888 tr.đồng 						100%	

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>+ Trích quỹ thưởng viên chức quản lý (1,5 tháng lương): 313 Tr.đồng + Số còn lại trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 28.093 Tr.đồng</p> <p>Nội dung điều chỉnh Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty nêu trong Nghị quyết này thay cho Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty đã đăng tải trên Website của Công ty ngày 06/4/2022. Người được ủy quyền CBTT thực hiện CBTT trên Website của Công ty về phương án phân phối lợi nhuận nêu trên trong ngày 16/4/2022 để các cổ đông tiếp cận về nội dung.</p>	
7	73 K3/NQ- HDQT	28/4/2022	<p><u>Hội đồng quản trị thông qua:</u></p> <p>1. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch SXKD Quý I/2022, ước thực hiện tháng 4/2022 theo nội dung Giám đốc báo cáo HĐQT. Giám đốc Công ty tiếp tục bám sát KHSXKD năm 2022 và các nội dung đã được Đại hội ĐCĐTN năm 2022 thông qua để tổ chức thực hiện. Tăng cường kiểm soát an toàn; thường xuyên kiểm tra đánh giá các nguy cơ tiềm ẩn mất an toàn và đề ra biện pháp ứng phó trong mùa mưa bão...; kiểm soát định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và hệ số tài chính; đôn đốc Tổ công tác thu hồi nợ ứng vốn trồng rừng. Tổ chức tốt các hoạt động Tháng công nhân thực sự có ý nghĩa, thiết thực và hiệu quả.</p> <p>2. Công tác cán bộ</p> <p>2.1- Bổ nhiệm ông Đỗ Trung Thành số thẻ 16058 giữ chức vụ- Quản đốc công trường KT6;</p> <p>2.2- Bổ nhiệm ông Tạ Văn Tuyên, số thẻ 11954 giữ chức vụ Trưởng Phòng KCT,</p> <p>+ Thời gian giữ chức vụ đối với ông Đỗ Trung Thành và ông Tạ Văn Tuyên là 5 năm, kể từ ngày 01/5/2022, các thành viên HĐQT thảo luận và thống nhất các nội dung sau:</p> <p>+ Giám đốc Công ty căn cứ Nghị quyết này, Quy chế Quản lý cán bộ và Hệ thống thang bảng lương của Công ty ký quyết định bổ nhiệm đối với ông Đỗ Trung Thành, ông Tạ Văn Tuyên và gửi quyết định đến HĐQT giám sát việc thực hiện.</p> <p>3. Phê duyệt Định mức tín dụng ngắn hạn bình quân và một số hệ số tài chính năm 2022 của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định mức tín dụng ngắn hạn bình quân: 350.000 triệu đồng - Khả năng thanh toán nợ đến hạn: 0,51 lần - Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu: 7,7 lần. <p>Giám đốc Công ty chỉ đạo Kế toán trưởng phối hợp với các phòng liên quan thường xuyên rà soát KH tài chính, huy động vốn, khả năng trả nợ đến hạn; cân đối sử dụng vốn hợp lý nhằm không vượt định mức, hệ số đã được HĐQT thông qua. Định kỳ hằng quý báo cáo HĐQT việc thực hiện.</p> <p><u>* Một số nội dung HĐQT triển khai:</u> Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện các nội dung văn bản TKV gửi Người ĐDPV và báo cáo HĐQT kết quả thực hiện:</p> <p>1. Công văn số 1729/TKV-TN ngày 21/4/2022 về việc thông qua các phương án, dự toán quan trắc dịch động bãi thải, đo vẽ bản đồ địa hình, quan trắc độ ổn định của tháp giồng đứng năm 2022.</p>	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			2. Công văn số 1773/TKV-ĐT ngày 22/4/2022 về việc triển khai thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất của Công ty.	
8	74 K3/NQ- HDQT	11/5/2022	<p><u>Hội đồng quản trị thông qua:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Quyết toán DA hoàn thành đối với DA đầu tư phục vụ SX năm 2020: 68 224 547 925 (đ) 2. Quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án: Đầu tư hệ thống phun sương dập bụi cao áp các kho chế biến than 14 151 858 110 (đ) 3. Quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án: Đầu tư cải tạo và hoàn thiện hệ thống vận tải: 79 298 599 048 (đ) 4. Quyết toán dự án hoàn thành đối với: Dự án đầu tư các công trình bảo vệ môi trường năm 2020 - Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin. 8 111 171 834 (đ) 5. Về thông qua dự án và chuyển bước chính thức kế hoạch ĐTXD năm 2022 đối với Dự án đầu tư mua sắm thiết bị lò chợ giá thủy lực di động liên kết xích: 32.009.954.000 (đ) 6. Báo cáo kết quả kiểm toán Quý I/2022 của Người phụ trách KTNB 7. Quy hoạch CBCC giai đoạn 2025-2030 và rà soát bổ sung quy hoạch CBCC giai đoạn 2020-2025 <ol style="list-style-type: none"> (i) Quy hoạch CBCC giai đoạn 2025-2030 : <ul style="list-style-type: none"> - Quy hoạch giữ chức vụ trưởng phòng : 37 người - Quy hoạch giữ chức vụ quản đốc : 67 người (ii) Rà soát, bổ sung quy hoạch CBCC giai đoạn 2020-2025 : <ul style="list-style-type: none"> - Quy hoạch giữ chức vụ trưởng phòng : 41 người - Quy hoạch giữ chức vụ quản đốc : 73 người - Bổ sung quy hoạch : 08 người - Đưa ra khỏi quy hoạch 05 người ; <p>* HDQT thống nhất triển khai một số nội dung sau khi Chủ tịch và Thành viên HDQT đi hiện trường SX và kiểm tra công tác PCMB. Chủ tịch HDQT triển khai thực hiện một số nội dung sau khi Chủ tịch HDQT và thành viên HDQT đi hiện trường SX và kiểm tra phòng, chống mưa bão của Công ty theo Thông báo số 31/TB-HDQT ngày 09/5/2022.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Công ty đã thực hiện tốt các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về an toàn- VSLĐ và Tháng công nhân nhằm nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an toàn sản xuất. 2. Các công trình mưa bão: cần rà soát lại theo kế hoạch và hiện trường để thực hiện đầy đủ, đảm bảo hiệu quả phòng chống khi xảy ra mưa bão 3. Các vị trí sản xuất: khu vực lắp đặt tời manơ, kỹ thuật chống neo gương lò -300/-280; đi lại ở tuyến thượng lên lò chợ CGH 1,2Tr đang chuẩn bị tháo dàn chống...: kiểm tra lại quy định để đảm bảo an toàn khi đi lại, vận hành thiết bị và kỹ thuật cơ bản đường lò. 	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>4. Đối với hạng mục, công trình đã đầu tư: Buồng cứu nạn (Thuộc Dự án đầu tư DTSX năm 2020): cần kiểm tra rà soát quy trình để đảm bảo sử dụng an toàn, có hiệu quả. Định kỳ Công ty có tổng hợp, đánh giá các dự án đầu tư báo cáo HĐQT theo yêu cầu Quy chế ĐTXD.</p>	
	75/K3/NQ-HĐQT	30/6/2022	<p><u>HĐQT Thông qua:</u></p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Kết quả SXKD 5 tháng và dự kiến kết quả SXKD tháng 6/2022, KH Quý III/2022, 2. Kết quả rà soát văn bản quản trị nội bộ theo Công văn số 885/TKV-KP ngày 7/3/2022. 3. Thông qua dự án và phê duyệt điều chỉnh chuyển bước chính thức kế hoạch ĐTXD năm 2022 đối với Dự án đầu tư phục vụ SX năm 2022 – Công ty CP than Hà Lâm – Vinacomin. Chủ đầu tư (Giám đốc Công ty) căn cứ quy định của pháp luật, Quy chế ĐTXD của Công ty để triển khai và tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo tiến độ và quyết toán dự án theo thời gian luật định. Trong thời gian lập KHLCNT cần cập nhật đơn giá tại thời điểm nếu có biến động về giá, Chủ đầu tư cần điều chỉnh kịp thời phù hợp với quy định của pháp luật, nhưng không làm tăng tổng mức của dự án. Việc <u>phân chia dự án thành các gói thầu</u> phải căn cứ theo tính chất kỹ thuật, trình tự thực hiện, tính đồng bộ của dự án và sự hợp lý về quy mô gói thầu theo Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT. 4. Thông qua quyết định bổ nhiệm lại ông Đinh Trung Kiên giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty, thời hạn giữ chức vụ là 5 năm, kể từ ngày 02/7/2022 và nâng bậc lương cho ông Đinh Trung Kiên, hưởng Bậc 2/2 Phó Giám đốc Công ty, mức lương 12.861.000 đ- Bảng lương người quản lý doanh nghiệp HLC 08. Chủ tịch HĐQT, thay mặt HĐQT ký quyết định bổ nhiệm lại ông Đinh Trung Kiên. 5. Thông qua bổ sung thời gian 06 tháng để tiếp tục giao Quyền Quản đốc Công trường KTCB3 đối với ông Đỗ Văn Hùng số thẻ 13699, kể từ ngày 01/7/2022. Giám đốc Công ty căn cứ Nghị quyết này và Quy chế Quản lý cán bộ của Công ty ký quyết định giao Q. Quản đốc đối với ông Đỗ Văn Hùng và gửi HĐQT quyết định để giám sát việc thực hiện. Giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức việc theo dõi, đánh giá ông Đỗ Văn Hùng trong việc chấp hành chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Quy chế, Quy định của Công ty và kết quả thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị. <p>* HĐQT thống nhất triển khai một số nội dung dưới đây: <i>(i) Giám đốc Công ty tổ chức thực hiện:</i></p>	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày, tháng, năm	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>- Dự án đầu tư nâng cấp hệ thống an toàn trực tải giếng đứng – Công ty CP than Hà Lâm – Vinacomin, Người ĐDPV của TKV tại Công ty đã báo cáo TKV, đến thời điểm hiện tại TKV chưa thông qua. Giám đốc Công ty chỉ đạo Phòng ĐTM và các phòng liên quan làm việc với ban của TKV để thuyết minh, giải trình thêm (nếu có yêu cầu).</p> <p>- Rà soát quy định về quản lý và cung cấp thông tin nội bộ doanh nghiệp theo Công văn số 2619/TKV-KP ngày 09/6/2022 của TKV. Trường hợp chưa XD quy định, Giám đốc Công ty chỉ đạo để XD và đảm bảo nội dung của quy định không trái pháp luật, không gây trở ngại cho việc tiếp cận thông tin của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền.</p> <p>- Triển khai thực hiện có hiệu quả Công văn số 2889/TKV-VTM ngày 29/6/2022 của TKV về tiếp tục tăng cường quản lý thực hiện công tác vật tư.</p> <p>- Chỉ đạo công tác lập Báo cáo Quý II và 6 tháng đầu năm 2022 đảm bảo thống nhất về mặt số liệu, nội dung gửi TKV và cơ quan khác có thẩm quyền theo quy định.</p> <p>(ii) Người phụ trách kiểm toán nội bộ thực hiện</p> <p>- Thực hiện kế hoạch KTNB Quý III/2022</p> <p>- Kiểm tra việc Công ty tổ chức thực hiện văn bản sau:</p> <p>+ Văn bản số 2634/TKV-TN ngày 10/6/2022 của Tổng Giám đốc TKV về việc: Thông qua kết quả lựa chọn đơn vị Thi công khoan trong lò năm 2022 phục vụ khai thác Công ty cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin thuộc Phương án kỹ thuật, phương án thi công (thiết kế bản vẽ thi công) - dự toán khoan trong lò năm 2022 phục vụ khai thác.</p> <p>+ Văn bản số 2635/TKV-TN ngày 10/6/2022 của Tổng Giám đốc TKV về việc: Thông qua kết quả lựa chọn đơn vị Thi công khoan trên mặt đất năm 2022 phục vụ khai thác Công ty cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin thuộc Phương án kỹ thuật, phương án thi công (thiết kế bản vẽ thi công) - dự toán khoan trên mặt đất năm 2022 phục vụ khai thác.</p> <p>+ Văn bản số 2858/TKV-TN ngày 28/6/2022 của Tổng Giám đốc TKV về việc: Thông qua kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói cung cấp Quan trắc độ ổn định của tháp giếng đứng năm 2022.</p> <p>+ Văn bản số 2785/TKV-TN ngày 21/6/2022 của Tổng Giám đốc TKV về việc: Thông qua kết quả lựa chọn nhà cung cấp gói cung cấp Quan trắc dịch động bãi thải; đo vẽ bản đồ hiện trạng khu vực thuê đất năm 2022.</p>	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/ CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
49.	Hoàng Văn Việt							Em rể
50.	Trương Ngọc Linh		Phó Giám đốc TVHĐQT			961	0,0037	
51.	Nguyễn Thị Thức							Mẹ vợ
52.	Trịnh Thị Thao							Vợ
53.	Trương Mạnh Hải							Con đẻ
54.	Trương Mạnh Cường							Con đẻ
55.	Trương Văn Chính							Em ruột
56.	Nguyễn Bá Hồ							Anh rể
57.	Nguyễn Thị Tuyền							Em dâu
58.	Nguyễn Văn Sơn		Phó Giám đốc			4 341	0,0170	
59.	Văn Thị Nguyệt							Mẹ đẻ
60.	Đào Thị Hà							Vợ
61.	Nguyễn Sơn Tùng							Con đẻ
62.	Nguyễn Sơn Bách							Con đẻ
63.	Nguyễn Văn Thành							Anh ruột
64.	Trần Văn Hòa							Anh rể
65.	Cao Việt Phương		Phó Giám đốc			1 239	0,0048	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMTND/CCCD ngày và nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
117.	Lương Xuân Huy							Em ruột
118.	Lê Thị Hồng							Em dâu
119.	Lê Hòa Bình							Em dâu
120.	Kim Ngọc							Em dâu

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CP THAN HÀ LÀM-VINACOMIN

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị số ~~41/BC-HĐQT~~ ngày ~~12~~ 17/2022 của Công ty)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Vũ Thị Xâm					26/4/2018			
2.	Bùi Công Hào					26/4/2018			
3.	Đinh Thị Nguyên					26/4/2018			
4.	Bùi Thị Hoa					26/4/2018			
5.	Nguyễn Mai Quỳnh					26/4/2018			
6.	Nguyễn Quỳnh Trang					26/4/2018			
7.	Nguyễn Thị Chiên					26/4/2018			
8.	Nguyễn Thị Huyền					26/4/2018			
9.	Nguyễn Công Thuận					26/4/2018			
10.	Đinh Văn Miên					26/4/2018			
11.	Phạm Công Ấu					26/4/2018			
12.	Nguyễn Thị Mỹ					26/4/2018			
13.	Đặng Thị Kim Thu					26/4/2018			
14.	Đào Kim Dương					26/4/2018			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
15.	Phạm Hoàng Phương					26/4/2018			
16.	Phạm Phương Linh					26/4/2018			
17.	Phạm Công Tuấn					26/4/2018			
18.	Phạm Thị Hường					26/4/2018			
19.	Phạm Đức Hạnh					26/4/2018			
20.	Phạm Thị Hiền					26/4/2018			
21.	Phạm Thị Hiền					26/4/2018			
22.	Nguyễn Thị Biên					26/4/2018			
23.	Quách Thị Tiệp					26/4/2018			
24.	Nguyễn Văn Thuận					26/4/2018			
25.	Trần Văn Khiêm					26/4/2018			
26.	Hoàng Văn Uông					26/4/2018			
27.	Vũ Hữu Hợp					24.4.2013			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
28.	Nguyễn Thị Mãng					24.4.2013			
29.	Nguyễn Quang Vinh					24.4.2013			
30.	Phạm Thị Sửu					24.4.2013			
31.	Nguyễn Thị Hằng					24.4.2013			
32.	Vũ Minh Đức					24.4.2013			
33.	Vũ Minh Đạt					24.4.2013			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
34.	Vũ Thị Kiên					24.4.2013			
35.	Vũ Đức Tâm					24.4.2013			
36.	Đinh Hữu Phi					04/5/2016			
37.	Đào Thị Lan					04/5/2016			
38.	Lý Văn Giảng					04/5/2016			
39.	Phạm Thị Nhung					04/5/2016			
40.	Lý Kim Thoa					04/5/2016			
41.	Đinh Trung Hiếu					04/5/2016			
42.	Đinh Thị Hương Quỳnh					04/5/2016			
43.	Đinh Quỳnh Trang					04/5/2016			
44.	Đào Minh Thao					04/5/2016			
45.	Hoàng Văn Việt					04/5/2016			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
46.	Nguyễn Thị Thức					04/5/2016			
47.	Trịnh Thị Thao					04/5/2016			
48.	Trương Mạnh Hải					28/1/2008			
49.	Trương Mạnh Cường					28/1/2008			
50.	Trương Văn Chính		Quản đốc			28/1/2008			
51.	Nguyễn Bá Hồ					28/1/2008			
52.	Nguyễn Thị Tuyền					28/1/2008			
53.	Văn Thị Nguyệt					28/1/2008			
54.	Đào Thị Hà					28/1/2016			
55.	Nguyễn Sơn Tùng					28/1/2008			
56.	Nguyễn Sơn Bách					28/1/2008			
57.	Nguyễn Văn Thành					28/1/2008			
58.	Trần Văn Hòa					28/1/2008			
59.	Cao Bá Ái					28/1/2008			
60.	Nguyễn Ngọc Lan					28/1/2008			
61.	Lê Thị Hợp					28/1/2008			
62.	Lê Thị Thùy Linh					28/1/2008			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
63.	Cao Lê Thu Hương					28/1/2008			
64.	Cao Lê Phương Trinh					28/1/2008			
65.	Cao Việt Linh					28/1/2008			
66.	Bùi Anh Cường					28/1/2008			
67.	Vũ Đình Thính					04/5/2016			
68.	Vũ Thị Thuý					04/5/2016			
69.	Vũ Xuân Đông					04/5/2016			
70.	Vũ Xuân Thuộc					04/5/2016			
71.	Vũ Thị Hoài Phúc					04/5/2016			
72.	Vũ Xuân Đức Long					04/5/2016			
73.	Vũ Thị Minh Dung					04/5/2016			
74.	Hoàng Văn Kiên					04/5/2016			
75.	Trịnh Xuân Điềm					24/4/2013			
76.	Lê Thị Dung					24/4/2013			
77.	Nguyễn Thị Phố					24/4/2013			
78.	Nguyễn Thị Hạnh					24/4/2013			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
79.	Trịnh Trường Phúc					24/4/2013			
80.	Trịnh Thị Thơ					24/4/2013			
81.	Lê Văn Ánh					24/4/2013			
82.	Dương Thị Hòa					26.4.2018			
83.	Nguyễn Sơn Tùng					26.4.2018			
84.	Trần Thị Hiền					26.4.2018			
85.	Trần Văn Khiêm					26.4.2018			
86.	Trần Thị Huế					26.4.2018			
87.	Trần Thị Hạnh					26.4.2018			
88.	Trần Văn Khiên					26.4.2018			
89.	Phạm Phúc Chinh					26.4.2018			
90.	Phạm Thị Hương					26.4.2018			
91.	Lương Văn Sứ					26.4.2018			
92.	Trần Văn Hiệp					26.4.2018			
93.	Ngô Thị Thanh Huyền					26.4.2018			
94.	Lương Thị Yến					20/1/2018			
95.	Phạm Huyền Trang					20/1/2018			
96.	Phạm Nhật Long					20/1/2018			

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số giấy Người sở hữu, ngày và nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
97.	Nguyễn Mạnh Cường					20/1/2018			
98.	Trịnh Thị Loạt					09/7/2021			
99.	Đỗ Thị Hồng Loan					09/7/2021			
100.	Lương Trung Kiên					09/7/2021			
101.	Lương Khánh Linh					09/7/2021			
102.	Đỗ Xuân Lâm					09/7/2021			
103.	Lương Xuân Hoàng					09/7/2021			
104.	Lương Xuân Hải					09/7/2021			
105.	Lương Xuân Huy					09/7/2021			
106.	Lê Thị Hồng					09/7/2021			
107.	Lê Hòa Bình					09/7/2021			
108.	Kim Ngọc					09/7/2021			

Theo Mẫu NY-02

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP
THAN-KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CP THAN HÀ LÂM -VINACOMIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42 /BC-HĐQT

Hạ Long, ngày 19 tháng 7 năm 2022

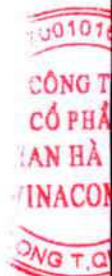
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
Kỳ báo cáo: 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

STT		Câu hỏi	Phần trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	HLC
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	74,21
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) ▪ 1: Theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 ▪ 2: Theo Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	01
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty có Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Có
7	Đại hội đồng Cổ Đông	Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	28/4/2022
8		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo	06/4/2022
9		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	28/4/2022
10		Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	Lần 1
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	Không



STT		Câu hỏi	Phần trả lời	
12		Số lần bị Sở giao dịch chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	Không	
13		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	Không	
14	Hội đồng quản trị	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị	05	
15		Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	0	
16		Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	Không	
17		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị	07	
18		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	Không	
19		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị/	Không	
20		Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự (Có/Không)	Không	
21		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có	
22		Ban kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không?	Không
23			Số lượng TV Ban Kiểm soát	03
24	Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có)		Không	
25	Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có)		Không	
26	Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không)		Không	
27	Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát		04	
28	Công ty có Ủy ban kiểm toán không (Có/Không)		Không	
29	Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT?		Không	
30	Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán		Không	
	Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán		Không	



STT		Câu hỏi	Phản trả lời
31	Vấn đề khác	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	Có
32		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	Có
33		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	Không

NGƯỜI ĐƯỢC UQC BTT



Phạm Văn Tác

Phạm Văn Tác



MẪU SỐ 02: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ CỔ PHIẾU QUỸ

Tên Công ty: CTCP Than Hà Lâm - Vinacomin

Mã chứng khoán: HLC

Ngày chốt danh sách sở hữu: 20/7/2022

STT	Tên cá nhân/tổ chức(người đại diện)	Phân loại cổ đông				Số CMND/Số ĐKKD	Ngày cấp	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông chiến lược	Cổ đông lớn	Cổ phiếu quỹ						
A01	A02	A03	A04	A05	A06	A07	A08	A09	A10	A11	A12
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)	Có		Có		0106000574	09/02/2006		18,860,238	74.21%	

Công ty Cổ phần than Hà Lâm- Vinacomin

Người được UQ CBTT



Phạm Văn Tác